TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày 20-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông La Xuân Thủy.

2. Bà Tưởng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Hanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa*:** Ông Hoàng M Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/HSST-QĐ ngày 06/7/2023 đối với bị cáo:

MA DUY T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 27/9/2004 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nơi thường trú, chỗ ở: Thôn NG, xã TM, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; đảng, đoàn thể: Không; con ông Ma Duy B, sinh năm 1985 và bà Ma Thị D, sinh năm 1986; anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ hai; vợ: con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2023 trong một vụ án khác, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

* Bị hại:

1. Anh Ma Bá V, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn NM, xã MQ, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

2. Anh Sằm Văn M, sinh năm 2002. Địa chỉ: Thôn NR, xã HL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

3. Anh Hoàng Đình Th, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn NR, xã HL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Quan Tuấn Th1, sinh ngày 15/10/2007. Địa chỉ: Thôn TT, xã TM, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của Quan Tuấn Th1: Ông Quan Văn Ch, sinh năm 1985 và bà Quan Thị D, sinh năm 1987. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hứa Văn L, cùng địa chỉ: Thôn TL, xã TM, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

2. Anh Quyền Thế D, sinh ngày 07/6/2006 (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của Quyền Thế D: Ông Quyền Văn T, sinh 1984 và bà Ma Thị Hiền, sinh năm 1987 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn NG, xã TM, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

3. Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1986. Nơi thường trú: Thôn Ch, xã BH, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang; Chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã KN, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 24, 25/12/2022 Ma Duy T, sinh ngày 27/9/2004; nơi thường trú: Thôn NG, xã TM, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 24/12/2022, tại nhà ở của mình T rủ Quyền Thế D, sinh ngày 07/6/2006 (trú cùng thôn) và Quan Tuấn Th1, sinh ngày 15/10/2007, nơi thường trú Thôn TT, xã TM. huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đi theo tuyến đường liên xã Hà Lang - Trung Hà tìm kiếm xe mô tô để trộm cắp và bán lấy tiền chi tiêu, Th1 và D đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, biển số 22F1-131.61 (xe của bố đẻ D là Quyền Văn T, sinh năm 1984, nơi thường trú Thôn NG, xã TM, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang), chở T và Th1 đi dọc theo tuyến đường nêu trên. Khi đi đến khu vực thôn Lang Chua, xã Trung Hà, huyện Chiêm Hóa, T, Th1, D thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu HOIYAZX, biển số 22F1-3005 của anh Ma Bá V, sinh năm 1979, nơi thường trú Thôn NM, xã MQ, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang đang để ở lề đường bên trái. Quan sát thấy không có ai, T bảo Th1 trộm cắp chiếc xe mô tô nêu trên, còn T và D đứng ở chân dốc để cảnh giới. Th1 đi đến vị trí chiếc xe mô tô biển số 22F1-3005, lén lút dắt xe mô tô rời khỏi vị trí và ngồi lên xe, thả trôi xe đi về phía T, D đang đợi. Sau đó, T dùng chìa khóa chuẩn bị từ trước cắm vào ổ khóa điện mở khóa, rồi đưa chiếc xe trộm cắp được cho Th1 điều khiển đi trước, T và D đi theo sau. Sau đó, T, Th1, D điều khiển xe mô tô đã trộm cắp được nêu trên đến gặp Hoàng Văn B, sinh năm 1986, nơi thường trú tại thôn Chang, xã Bằng

Hành, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang (Chỗ ở hiện nay thôn Mâng, xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang) để bán xe. Trên đường đi đến nhà Hoàng Văn B, T, D, Th1 dừng lại mở cốp xe kiểm tra thì thấy giấy chứng nhận đăng ký xe để trong cốp nên T cầm lấy, sau đó tháo gương, biển số xe mô tô vừa trộm cắp được để tránh bị phát hiện. Khi đến chỗ ở của B, T và Th1 trực tiếp vào gặp Hoàng Văn B để bán xe. Hoàng Văn B thấy xe cũ nên không mua, T tiếp tục hỏi vay tiền B và muốn để lại xe để làm tin thì B đồng ý và cho T vay số tiền 800.000 đồng *(Tám trăm nghìn đồng)*. T đưa giấy đăng ký xe, chía khóa cho B và nhận tiền. Sau khi vay được tiền, T điều khiển xe mô tô của D, chở D, Th1 đến quán ăn "Lâm Tâm" thuộc xã Hà Lang, huyện Chiêm Hóa. Tại đây, T đưa cho D 100.000 đồng *(Một trăm nghìn đồng)* từ số tiền vay của Hoàng Văn B. Sau đó D đi về, còn T và Th1 rủ thêm Sầm Văn M, sinh năm 2002 và Sầm Duy Kiên, sinh năm 2008, cùng trú tại Thôn NR, xã HL, huyện Chiêm Hóa đi ăn đêm cùng nhau, sau đó M đi về nhà trước.

Khoảng 23 giờ ngày 24/12/2022, T cùng Th1 đi B đến nhà Sầm Văn M, sinh năm 2002, nơi thường trú Thôn NR, xã HL, huyện Chiêm Hóa. Khi đến nơi, T, Th1 thấy M ở nhà một mình và say rượu đang nằm ngủ, T và Th1 đi về. Trên đường về, T nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại của M nên rủ Th1 quay lại nhà M trộm cắp điện thoại, Th1 đồng ý. Sau đó, T cùng Th1 quay lại nhà M, T đứng ngoài sân quan sát, cảnh giới, Th1 trực tiếp đi vào nhà M, đến vị trí giường ngủ của M lấy chiếc điện thoại di dộng nhãn hiệu Vsmart Joy4, màu sơn trắng để ở đầu giường ngủ của M. Sau khi trộm cắp được điện thoại, Th1 đưa cho T cầm và cùng nhau đi về nhà.

Khoảng 00 giờ, ngày 25/12/2022, sau khi trộm cắp được điện thoại của anh M và đang trên đường đi về nhà thì T và Th1 nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Weve alpha, biển số 22F1-197.32, dựng ở gầm nhà sàn của anh Hoàng Đình Th, sinh năm 1996, nơi thường trú Thôn NR, xã HL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang nên hai người bàn bạc, thống nhất với nhau trộm cắp xe mô tô nêu trên của anh Th. Sau khi thống nhất, Th1 đi B vào nhà anh Th, đến vị trí dựng chiếc xe mô tô nêu trên để trộm cắp, còn T đúng ở bên ngoài để cảnh giới cho Th1, Th1 dắt xe ra ngoài đường. T sử dụng chìa khóa cắm sẵn ở ổ khóa điện để khởi động xe rồi điều khiển xe chở Th1 đi về nhà T lấy quần áo, sau đó hai người đi về thành phố Hải Phòng, mục đích để bán xe mô tô vừa trộm cắp được. Đến khoảng 05 giờ, ngày 25/12/2022. T và Th1 đi đến thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ và cùng nhau dừng lại ở một cửa hàng điện thoại (Không xác định được địa chỉ cụ thể), Th1 vào bán chiếc điện thoại Vsmart trộm cắp của M, được 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)*. Khoảng 14 giờ, ngày 26/12/2022, T đi đến đoạn đường ở thành phố Hải Phòng (Không xác định được địa chỉ cụ thể) gặp một nam Th1 niên không quen biết để tiến hành giao dịch, đổi xe lấy điện thoại. T đổi chiếc xe trộm cắp được của anh Th lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS và số tiền 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)*. Sau đó, T đưa Th1 về phòng trọ của mẹ T là Ma Thị Duyên. Đến ngày 01/01/2023, do không tìm được việc làm nên Quan Tuấn Th1 đi về nhà tại huyện Chiêm Hóa, còn T ở lại làm việc tại thành phố Hải Phòng.

Ngày 07/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã tiếp nhận tố giác về tội phạm của anh Hoàng Đình Th về việc bị mất tài sản. Ngay sau khi tiếp nhận tố giác về tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã tiến hành triệu tập, ghi lời khai đối với Ma Duy T, Quan Tuấn Th1, Quyền Thế D để làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo cùng các đối tượng có liên quan.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KLĐG-HĐĐGTS ngày 25 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chiêm Hóa kết luận. Tổng giá trị toàn bộ các tài sản đánh giá trong vụ Trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 24/12/2022, rạng sáng ngày 25/12/2022, trên địa bàn huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang là 10.792.000 đồng *(Mười triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng)*. Cụ thể như sau:

- 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu HOIYDAZX, dung tích 107cm^3, loại xe nữ, màu sơn đỏ - sám, biển số 22F1-3005, xe đăng ký lần đầu tháng 08 năm 2008 xe cũ, đã qua sử dụng, tại thời điểm tháng 12 năm 2022 có trị giá là 1.200.000 đồng *(Một triệu hai trăm nghìn đồng)*.

- 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, dung tích 97cm^3, màu sơn đen - bạc, biển số 22F1-197.32, xe đăng ký lần đầu tháng 9 năm 2016, xe cũ, đã qua sử dụng, tại thời điểm tháng 12 năm 2022 có trị giá là 7.600.000 đồng *(Bảy triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

- 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu VSMART JOY 4, màu sơn trắng, RAM 03Gb, dung lượng B nhớ trong 64Gb, mua mới vào tháng 12/2021, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, tại thời điểm tháng 12 năm 2022 có trị giá là 1.992.000 đồng *(Một triệu chín trăm chín mươi hai nghìn đồng)*.

Cáo trạng số: 31/CT-VKSCH ngày 25/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Ma Duy T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Duy T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ma Duy T từ 09 tháng đến 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản có giá trị nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587, 589 và Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Ma Duy T và người đại điện hợp pháp của Quan Tuấn Th1 là ông Quan Văn Ch, bà Ma Thị D có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho Hoàng Đình Th số tiền 7.000.000 đồng, bồi thường cho anh Sầm Văn M số tiền 2.000.000 đồng.

Quá trình điều tra anh Ma Bá V đã nhận lại tài sản, bị cáo và Quyền Thế D đã bồi thường số tiền 700.000 đồng, anh V không yêu cầu bị cáo và Quyền Thế D, Quan Tuấn Th1 bồi thường gì thêm. Anh Hoàng Văn B không yêu cầu Ma Duy T phải trả lại số tiền 800.000 đồng nên không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu sơn đen, số sêri: CV39V99WJCM2, số IMEI: 356775080673699, dung lượng B nhớ trong 64Gb, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

Ngày 11/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã trả lại cho anh Ma Bá V 01 xe mô tô nhãn hiệu HOIYAZX, biển số 22F1-3005 và 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy biển số 22F1-3005. Do vậy không đề nghị xem xét giải quyết.

Về vấn đề khác:

Quyền Thế D, đồng phạm cùng với bị cáo Ma Duy T, Quan Tuấn Th1 thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HOYDAZX, màu sơn đỏ - xám, biển số 22F1-3005, có giá trị 1.200.000 đồng. Bản thân D chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của Quyền Thế D không cấu thành tội Trộm cắp tài sản, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với Quan Tuấn Th1 đồng phạm cùng Ma Duy T trực tiếp tham gia trộm cắp tài sản 03 lần với tổng giá trị 10.792.000 đồng, hành vi của Th1 đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Quan Tuấn Th1 được 15 tuổi 02 tháng 09 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Quá trình Ma Duy T cầm cố chiếc xe mô tô biển số 22F1-3005 anh Hoàng Văn B không biết nguồn gốc tài sản do T phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Đối với Quyền Văn T, sinh năm 1984 và Ma Thị Hiền, sinh năm 1987; cùng trú tại Thôn NG, xã TM, huyện Chiêm Hóa là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 22F1-131.61 không biết Quyền Thế D sử dụng vào mục đích phạm tội nên không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông đã trao đổi chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus và số tiền 500.000 đồng đổi lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha biển số 22F1-197.32 của Ma Duy T. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không đề cập xử lý.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí theo quy định và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Ma Duy T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Quyền Thế D trình bày và xác nhận: Ngày 24/12/2022 anh đã cùng bị cáo T và Quan Tuấn Th1 trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HOIYAZX, biển số 22F1-3005, sau đó cùng mang chiếc xe đó đến xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang bán cho anh Hoàng Văn B, nhưng anh B không mua nên bị cáo T đã để lại chiếc xe và vay của anh B số tiền 800.000 đồng. Khi lấy được tiền từ anh B, anh cùng bị cáo T và Th1 quay về xã Hà Lang, do anh không ăn tối cùng T và Th1, nên được bị cáo T đưa cho 100.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của Quyền Thế D: Nhất trí với lời trình bày của Quyền Thế D. Không biết Quyền Thế D sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 22F1-131.61 cùng Quan Tuấn Th1 và bị cáo Ma Duy T đi trộm cắp tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã trả chiếc xe cho gia đình, không yêu cầu bị cáo, Quan Tuấn Th1 và Quyền Thế D phải bồi thường.

Quan Tuấn Th1 trình bày: Ngày 24/12/2022 anh cùng bị cáo T và Quyền Thế D trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HOIYAZX, biển số 22F1-3005, sau đó cùng mang chiếc xe đó đến xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang bán cho Hoàng Văn B, nhưng anh B không mua nên bị cáo T đã để lại chiếc xe và vay của anh B số tiền 800.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ ngày 25/12/2022 Th1 và bị cáo T tiếp tục trộm cắp được 01 điện thoại di động của anh Sằm Văn M và 01 xe máy của anh Hoàng Đình Th cùng trú tại Thôn NR, xã HL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Tổng giá trị tài sản mà anh cùng bị cáo T, D trộm cắp được là 10.792.000 đồng. Số tiền bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu HOIYAZX, biển số 22F1-3005 và chiếc điện thoại thì bị cáo T và anh chi tiêu cá nhân hết, còn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha biển số 22F1-197.32 trộm cắp được của anh Hoàng Đình Th thì bị cáo T đổi lấy được 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus và 500.000 đồng, số tiền 500.000 đồng đã chi tiêu hết, còn chiếc điện thoại bị cáo T sử dụng và hứa cho anh 1.000.000 đồng, nhưng bị cáo T chưa đưa tiền cho anh thì bị cáo T bị bắt. Nay anh Hoàng Đình Th anh Sằm Văn M yêu cầu bồi thường, bị cáo T nhận bồi thường cho anh Th 6.000.000 và anh nhất trí bồi thường số tiền còn lại, đối với chiếc điện thoại của anh M, anh nhất trí cùng bị cáo T mỗi người có trách nhiệm bồi thường là 1.000.000 đồng.

Người đại diện của Quan Tuấn Th1 nhất trí với ý kiến trình bày của Quan Tuấn Th1.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Ma Bá V, anh Hoàng Đình Th, anh Sằm Văn M và anh Hoàng Văn B trình bày giữ nguyên quan điểm như đã trình bày tại cơ quan điều tra; về trách nhiệm dân sự Hoàng Đình Th yêu cầu bị cáo và Quan Tuấn Th1 phải bồi thường số tiền 7.000.000 đồng; Sằm Văn M yêu cầu bị cáo và Quan Tuấn Th1 bồi thường số tiền 2.000.000 đồng; anh Hoàng Văn B, anh Ma Bá V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của B luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Ma Duy T tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 24, 25/12/2022 Ma Duy T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; cụ thể như sau: Khoảng 12 giờ ngày 24/12/2022 tại thôn Lăng Chua, xã Trung Hà, huyện Chiêm Hóa, Ma Duy T cùng với Quyền Thế D, sinh ngày 07/6/2006 và Quan Tuấn Th1, sinh ngày 15/10/2007 đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HOIYDAZX, biển số 22F1-3005, có giá trị là 1.200.000 đồng *(Một triệu hai trăm nghìn đồng)* của anh Ma Bá V.

Khoảng 23 giờ ngày 24/12/2022, tại nhà ở của anh Sằm Văn M, Ma Duy T cùng Quan Tuấn Th1 đã có hành vi trộm 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VSMART JOY 4, màu sơn trắng, Ram 03Gb, dung lượng B nhớ trong 64Gb, có giá trị là 1.992.000 đồng (*Một triệu chín trăm chín mươi hai nghìn đồng*).

Khoảng 00 giờ ngày 25/12/2022, tại nhà ở của anh Hoàng Đình Th, Ma Duy T cùng với Quan Tuấn Th1 đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 22F1-197.32 có trị giá là 7.600.000 đồng *(Bảy triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Tổng giá trị tài sản do Ma Duy T trộm cắp là 10.792.000 đồng *(Mười triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng)*. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường cho bị hại một khoản tiền; bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bà nội của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; đây là các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Trong vụ án này bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần đối với nhiều người khác nhau, bị cáo là người khởi xướng hành vi trộm cắp tài sản và là người giúp sức tích cực, để cho Quan Tuấn Th1 là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội và Quyền Thế D là người giúp sức.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử căn cứ Điều 38 B luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm Ch, xử phạt bị cáo mức án trong phạm vi đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Ma Duy T không có nghề nghiệp, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu sơn đen, số sê ri: CV39V99WJCM2, số IMEI: 356775080673699, dung lượng B nhớ trong 64Gb, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HOIYAZX, biển số 22F1-3005 và 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy biển số 22F1-3005 ngày 11/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã trả lại cho anh Ma Bá V là chủ sở hữu hợp pháp nên không xem xét giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo thừa nhận đã có hành vi trộm cắp tài sản với tổng số tiền 10.792.000 đồng, bị cáo đã sử dụng phần lớn số tiền chiếm đoạt được, còn đối với Quan Tuấn Th1 là người trực tiếp thực hiện hành vi nhưng không được chia số tiền cụ thể mà chỉ được bị cáo T sử dụng chi tiêu Ch.

Anh Hoàng Đình Th có đơn xin xét xử vắng mặt yêu cầu bị cáo và Quan Tuấn Th1 bồi thường tổng số tiền là 8.000.000 đồng, bị cáo Ma Duy T đã bồi thường được 1.000.000 đồng, số tiền 7.000.000 đồng còn lại anh Th yêu cầu bị cáo T và Th1 cùng có nghĩa vụ bồi thường cho anh. Tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Sầm Văn M yêu cầu bị cáo và Quan Tuấn Th1 có nghĩa vụ bồi thường cho anh số tiền 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo T nhận có trách nhiệm bồi thường cho anh Th số tiền 6.000.000 đồng (bao gồm cả số tiền 1.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường trước) và anh M số tiền 1.000.000 đồng; đề nghị Th1 cùng có

trách nhiệm bồi thường cho anh Th số tiền 2.000.000 đồng và anh M số tiền là 1.000.000 đồng.

Quan Tuấn Th1 và người đại diện của Quan Tuấn Th1 nhất trí bồi thường cho anh Th 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) và bồi thường cho anh M số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), do Quan Tuấn Th1 là người dưới 18 tuổi không có tài sản có giá trị nên buộc ông Quan Văn Ch và bà Quan Thị D là người đại diện hợp pháp của Quan Tuấn Th1 có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Hoàng Đình Th và anh Sằm Văn M . Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587, 589 và Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự buộc:

Bị cáo Ma Duy T phải bồi thường cho anh Hoàng Đình Th số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) trừ đi số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho anh Th, bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) và bồi thường cho anh Sằm Văn M số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

Người đại diện hợp pháp của Quan Tuấn Th1 là Quan Văn Ch và Quan Thị D có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Hoàng Đình Th số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) và bồi thường cho anh Sằm Văn M số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

Quá trình điều tra Ma Bá V đã nhận lại tài sản, bị cáo Ma Duy T và Quyền Thế D đã bồi thường số tiền 700.000 đồng (mỗi người bồi thường 350.000 đồng), anh V không yêu cầu bị cáo Ma Duy T, Quan Tuấn Th1 và Quyền Thế D bồi thường gì thêm, nên không xem xét, giải quyết.

Anh Hoàng Văn B không yêu cầu Ma Duy T phải trả lại số tiền 800.000 đồng nên không đề cập xem xét, giải quyết. Trường hợp nếu có yêu cầu thì anh Hoàng Văn B có quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường bằng vụ án dân sự khác.

[7] Vấn đề khác:

Đối với Quan Tuấn Th1 là đồng phạm trong vụ án trực tiếp thực hiện trộm cắp tài sản 03 lần với tổng giá trị 10.792.000 đồng, hành vi của Th1 đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Quan Tuấn Th1 được 15 tuổi 02 tháng 09 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định nên không xem xét, giải quyết.

Hành vi trộm cắp của Quyền Thế D là đồng phạm cùng với bị cáo Ma Duy T, Quan Tuấn Th1 thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HOYDAZX, màu sơn đỏ - xám, biển số 22F1-3005, có giá trị 1.200.000 đồng. Bản thân D chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của Quyền Thế D không cấu thành tội Trộm cắp tài sản, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định nên không xem xét, giải quyết.

Quá trình bị cáo T cầm cố chiếc xe mô tô biển số 22F1-3005 anh Hoàng Văn B không biết nguồn gốc chiếc xe do T phạm tội mà có nên không xem xét, giải quyết.

Đối với Quyền Văn T và Ma Thị Hiền; cùng trú tại Thôn NG, xã TM, huyện Chiêm Hóa là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 22F1-131.61 không biết Quyền Thế D sử dụng vào mục đích phạm tội nên không xem xét, giải quyết.

Người đàn ông đã trao đổi chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus và số tiền 500.000 đồng đổi lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha biển số 22F1-197.32 của Ma Duy T. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bô luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

Ông Quan Văn Ch và bà Quan Thị D có nghĩa vụ liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bô luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Ma Duy T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Ma Duy T 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- *Về trách nhiệm dân sự*:

Bị cáo Ma Duy T phải bồi thường cho anh Hoàng Đình Th số tiền số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) và bồi thường cho anh Sầm Văn M số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

Người đại diện hợp pháp của Quan Tuấn Th1 là Quan Văn Ch và Quan Thị D có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Hoàng Đình Th số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) và bồi thường cho anh Sầm Văn M số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 B luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về vật chứng*: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu sơn đen, số sê ri: CV39V99WJCM2, số IMEI: 356775080673699, dung lượng bộ nhớ trong 64Gb, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

T trạng vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa lập ngày 26/5/2023.

- Về án phí: Bị cáo Ma Duy T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 đồng. Tổng số tiền án phí bị cáo phải nộp là 500.000 đồng

Ông Quan Văn Ch và bà Quan Thị D phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 đồng.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Sở tư pháp;
- Cơ quan ĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Phòng HSNV CA tỉnh TQ;
- Bị cáo, bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Hồ sơ THAHS;
- Nhà tạm giữ CA huyện Chiêm Hóa;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Huệ

- Lưu hồ sơ, án văn.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

..... - ..... **Lương Thị Huệ**